TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2019/HS-ST
Ngày: 19/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Danh Thùy

2. Ông Đỗ Đức Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trường Long - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Khánh S; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày: 15/02/2000 tại Bệnh viện tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: xóm H N, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở: xóm H N, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: tày; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/12 phổ thông; Con ông: Phan Ngọc S (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; HKTT: xóm H N, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Anh, chị, em ruột: gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ, con: chưa có.

Tiền sự: không.

Tiền án: không.

Nhân thân: ngày 29/3/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng khởi tố về tội Cưỡng đoạt tài sản. Vụ án đang trong giai đoạn điều tra.

Bị cáo bị tạm giữ sau đó chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 08/7/2019. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 21 giờ ngày 07 tháng 7 năm 2019, S một mình đi từ nhà đến bến xe khách cũ (thuộc tổ B, phường S, thành phố C) tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, S gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi không rõ họ tên, địa chỉ, dáng giống người nghiện nên hỏi mua 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) ma túy với người đó. Người đó cầm tiền và lấy từ trong người ra đưa cho S 02 (hai) gói nilon bên trong chứa ma túy. Sau đó, S về nhà và bớt một phần ra để sử dụng, số còn lại S cất vào trong ví. Sáng hôm sau, S mang theo số ma túy đựng trong ví cho vào túi quần đang mặc rồi đi chơi. Khi đi đến khu vực tổ H, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật gồm tiền Việt Nam 1.550.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) ví giả da màu nâu và 01 (một) điện thoại di động mặt sau có chữ Iphone có số IMEI: 013984000583690.

Theo biên bản mở niêm phong tang vật cân xác định khối lượng tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 08/7/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tang vật quả tang là tinh thể màu trắng đối với Phan Khánh S có khối lượng 0,81g (không phảy tám mươi mốt gam).

Ngày 12/7/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định số 142 gửi Viện khoa học hình sự (PC09) Bộ Công an yêu cầu giám định vật chứng bị thu giữ. Tại bản kết luận giám định số: 3969/C09-TT2 ngày 20/7/2019 của Viện khoa học hình sự (PC09) Bộ Công an kết luận: "*Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine*".

Hành vi của Phan Khánh S đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số: 111/CT-VKSTP ngày 01/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Phan Khánh S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Khánh S thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến và nhất trí đối với kết luận giám định số: 3969/C09-TT2 ngày 20/7/2019 của Viện khoa học hình sự (PC09) Bộ Công an. Về vật chứng bị thu giữ, bị cáo trình bày và có ý kiến như sau: số tiền 1.550.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền mẹ bị cáo gửi về cho bị cáo chi tiêu sinh hoạt cá nhân; 01 (một) ví giả da màu nâu và 01 (một) điện thoại di động là tài sản riêng của bị cáo; bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại đó để liên lạc trao đổi mua bán ma túy. Đối với những tài sản này bị cáo yêu cầu được nhận lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Phan Khánh S phạm tội

"Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Phan Khánh S từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân ghi vụ Phan Khánh S; trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động; ví giả da và số tiền 1.550.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ lại số tiền để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định; vật chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08 tháng 7 năm 2019, tại khu vực tổ H, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng Phan Khánh S có hành vi tàng trữ trái phép 0,81g (không phẩy tám mươi mốt gam) Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma

túy" được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Phan Khánh S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy và là người chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, ngày 29/3/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng khởi tố bị cáo về tội Cưỡng đoạt tài sản và vụ án đang trong giai đoạn điều tra.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phan Khánh S là đối tượng không thể tự cải tạo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo, giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ 18 tháng đến 24 tháng tù đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp, cần được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) còn quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…". Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về những vấn đề khác: Về nguồn gốc số Methaphetamine, S khai nhận được mua với một người đàn ông khoảng 30 tuổi nhưng không biết tên, địa chỉ, việc trao đổi mua bán không có ai biết và chứng kiến nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng không đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân ghi vụ Phan Khánh S là vật cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- Chiếc điện thoại di động Iphone, màu trắng; chiếc ví giả da màu nâu có chữ Kaidibaoluo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 1.550.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền mẹ bị cáo gửi về cho bị cáo chi tiêu sinh hoạt cá nhân. Số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Khánh S phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phan Thế S 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 08/7/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân ghi vụ: Phan Khánh S, sinh năm 2000; HKTT: xóm H N, H, thành phố C có hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động màu trắng mặt sau có chữ Iphone, số IMEI: 013984000583690; 01 (một) ví giả da màu nâu có chữ Kaidibaoluo.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 1.550.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 1.550.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng). Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/11/2019.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Phan Khánh S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quỳnh Mai